

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 14-4-2021

V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Bá Võ

Ông Trần Huy Lợi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa**

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị BN, năm 1991. Địa chỉ: Thôn 4, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Hiện nay trú tại: Xóm A, Eakar mút, Ekar, Đắc Lắc. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Ngô Sĩ S, sinh năm 1990. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Thôn B, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện nay: Nhật Bản. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Chị Lê Thị BN trình bày:

Chị Lê Thị BN và anh Ngô Sĩ S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An vào ngày 23/12/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại nhà bố mẹ chồng ở thôn B, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An và có 01 con chung. Đến tháng 2/2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, thiếu tôn trọng nhau. Tháng 10/2017, anh S đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản và từ đó đến nay vợ chồng không liên lạc với nhau, cắt đứt mọi quan

hệ. Hiện nay không còn tình cảm nên Chị Lê Thị BN đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Ngô Sĩ S.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Sỹ Kh, sinh ngày 30/4/2016, hiện nay đang ở với chị BN. Nếu vợ chồng ly hôn chị BN đề nghị Tòa án giao con chung cho chị BN trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Ngô Sĩ S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Ngô Sĩ S:

Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nhận được bản tự khai, đơn xin xử vắng mặt do ông Ngô Sĩ S và bà Trần Thị Ph (bố, mẹ đẻ của anh Ngô Sĩ S); địa chỉ thôn B, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An cung cấp cho Tòa án. Ông S, bà Ph khẳng định anh S đã biết được chị BN làm thủ tục ly hôn với anh S tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Ông S, bà Ph xác nhận nội dung đơn, chữ viết và chữ ký là của anh Ngô Sĩ S.

Nội dung văn bản anh S gửi Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trình bày về thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như chị BN trình bày. Do tình cảm vợ chồng không còn, hiện nay không sống chung với nhau nên Chị Lê Thị BN yêu cầu xin ly hôn, anh Ngô Sĩ S đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Sỹ Kh, sinh ngày 30/4/2016, hiện nay đang ở với chị BN. Nếu vợ chồng ly hôn anh S đồng ý giao con chung Ngô Sỹ Kh cho chị BN trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Ngô Sĩ S đang ở Nhật Bản, không về Việt Nam để trực tiếp giải quyết vụ án ly hôn nên đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt anh S. Các văn bản của Tòa án đề nghị gửi cho ông Ngô Sĩ S và bà Trần Thị Ph (bố, mẹ đẻ của anh Ngô Sĩ S); địa chỉ thôn B, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An và ông S, bà Ph sẽ có trách nhiệm thông báo và gửi cho anh S.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn Chị Lê Thị BN có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Ngô Sĩ S hiện đang ở nước ngoài, do không có điều kiện về nước đã gửi văn bản trình bày quan điểm về việc giải quyết ly hôn với Chị Lê Thị BN và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Vụ án thuộc trường hợp không thể hòa giải được.

Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 207, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa chị BN và anh S là tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống, thời gian đầu hạnh phúc, tuy nhiên do khác nhau về cách sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Tháng 10 năm 2017, anh S đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Hiện nay vợ chồng không chung sống cùng nhau, chị BN ở Việt Nam, anh S ở Nhật Bản, đã cắt đứt mọi quan hệ và không liên lạc với nhau. Vì vậy, giải quyết cho Chị Lê Thị BN, anh Ngô Sĩ S được ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Sỹ Kh, sinh ngày 30/4/2016, hiện nay đang ở với chị BN. Anh Ngô Sĩ S đang ở nước ngoài và cũng đồng ý giao con chung cho chị BN nuôi dưỡng. Do đó, giao con chung Ngô Sỹ Kh cho Chị Lê Thị BN trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị BN chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị BN và anh Ngô Sĩ S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị BN phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH :**

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 147; Điều 207; Điều 228; Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Chị Lê Thị BN và anh Ngô Sĩ S.

2. Về con chung: Giao con chung Ngô Sỹ Kh, sinh ngày 30/4/2016 cho Chị Lê Thị BN trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Ngô Sĩ S có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ngô Sĩ S chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do Chị Lê Thị BN chưa yêu cầu. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị BN và anh Ngô Sĩ S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị BN phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003940 ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị BN đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn Chị Lê Thị BN vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Ngô Sĩ S vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã DK;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Hoàng Ngọc Anh**